

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

KINH 1315. CHIÊN-ĐÀN (1)¹

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, có Thiên tử Chiên-đàn², dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đến chỗ Phật, đánh lẽ dưới chân Phật, ngồi lui qua một bên; từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà. Bấy giờ, Thiên tử Chiên-đàn kia nói kệ hỏi Phật:

*Nghe Cù-dàm Đại trí,
Tri kiến không chướng ngại:
Trụ chỗ nào, học gì,
Không gặp ác đời khác?*

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp:

*Nhiếp trì thân, miêng, ý,
Không tạo ba pháp ác;
Sống tại nhà của mình,
Rộng họp nhiều khách khứa.
Tín, bố thí tài, pháp,
Dùng pháp lập tất cả.
Trụ kia, học pháp kia,
Không còn sợ đời khác.*

Phật nói kinh này xong, Thiên tử Chiên-đàn nghe những gì Phật nói, hoan hỷ, tùy hỷ, đánh lẽ dưới chân Phật, liền biến mất.

M

KINH 1316. CHIÊN-ĐÀN (2)³

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước

^{1.} S. 2. 14. Nandana; N⁰100(314).

^{2.} Chiên-đàn thiên tử 梅 檀 天 子 . Xem kinh 1316. Pāli: Nandana-devaputta. Bản Hán đọc là Candana.

^{3.} S. 2. 15. Candana; N⁰100(315).

Xá-vệ. Bấy giờ, có Thiên tử Chiên-đàn⁴ dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đến chỗ Phật, đánh lẽ dưới chân Phật, ngồi lui qua một bên; từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp vòm Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà. Bấy giờ, Thiên tử kia nói kệ hỏi Phật:

*Ai vượt qua các dòng,
Ngày đêm siêng không lười?
Không vin, không chỗ trụ,
Làm sao không đắm chìm?*

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp:

*Tất cả giới đây đủ,
Trí tuệ khéo chánh thọ;
Trong chánh niệm tư duy,
Vượt qua dòng khó vượt.
Không nhiễm tướng dục này,
Vượt qua sắc ái kia;
Tham, hỷ đều đã hết,
Không vào chỗ khó dò.⁵*

Sau khi Thiên tử Chiên-đàn kia nghe những gì Phật nói, hoan hỷ, tùy hỷ đánh lẽ dưới chân Phật, liền biến mất.

M

^{4.} Xem cht.65 trên. Pāli: Candana.

^{5.} Pāli: so gambīre na sīdati, người ấy không chìm chỗ nước sâu.